

Số: 175/KH-UBND

Uông Bí, ngày 24 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Uông Bí

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình hành động số 60/CTr-UBND ngày 6/1/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Tỉnh ủy “về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024”; Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Thành ủy Uông Bí ngày 28/12/2019 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, phổ biến kịp thời và sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn thành phố nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Tỉnh ủy (gọi tắt là *Kế hoạch số 340-KH/TU của Tỉnh ủy*) “về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí (gọi tắt là *Kế hoạch số 231-KH/TU của Thành ủy*) về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 340-KH/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 231-KH/TU của Thành ủy Uông Bí; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, đơn vị.

- Tăng cường phối hợp và phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp để trồng rừng; vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác, mua bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các phòng, ban, đơn vị, các ngành, hội, đoàn thể, UBND các xã, phường, các chủ rừng và nhân dân trên địa bàn đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Đổi mới phương thức phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, giữa nhà nước và doanh nghiệp tạo sự liên kết giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương để phát triển lâm nghiệp bền vững. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phải đặt dưới dự chỉ đạo, điều hành chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, chính quyền và gắn với công tác vận động, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, sự vào cuộc tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, phân công cụ thể trách nhiệm các phòng, ban, đơn vị, các ngành, hội, đoàn thể, UBND các xã, phường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 340-KH/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 231-KH/TU của Thành ủy Uông Bí; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Các phòng, ban, đơn vị, các ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo nội

dung của Kế hoạch, coi đây vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là nhiệm vụ thường xuyên lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đối với chính quyền địa phương, chủ rừng, lực lượng Kiểm lâm và các ngành liên quan.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, hoàn thiện hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn thành phố; phân định ranh giới quản lý rừng trên bản đồ và thực địa đối với các loại rừng, chủ quản lý rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng phục vụ công tác theo dõi cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp.

- Bảo vệ và quản lý chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh phục hồi rừng tự nhiên; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả tình trạng suy thoái rừng; nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với rừng sản xuất; đẩy mạnh công tác trồng rừng mới, trồng rừng sau khai thác; quản lý, bảo vệ hiệu quả diện tích rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên.

- Rà soát, kiểm tra các dự án, công trình có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích khác (trừ dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc dự án đặc biệt, cấp thiết theo quy định); kiên quyết đình chỉ, thu hồi đối với các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng có sai phạm hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân vùng thực hiện dự án.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của chính quyền các cấp, các ngành chức năng liên quan. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp theo quy định tạo tính răn đe trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng rừng, đất lâm nghiệp, ngăn chặn tình trạng lấn, chiếm, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp sai mục đích. Rà soát, bố trí, sắp xếp ổn định dân cư nông thôn; triển khai thực hiện đề án giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

- Quản lý tốt nguồn giống nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng, nâng cao tỷ lệ kiểm soát giống cây trồng lâm nghiệp;

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn thể, lực lượng vũ trang, đảng viên, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng.

- Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty Lâm nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng rừng, sử dụng đất, đặc biệt đối với diện tích rừng và đất rừng do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý phải khẩn trương rà soát để tổ chức giao, cho thuê theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng hồ sơ quản lý rừng của địa phương, đơn vị trên cơ sở kết quả kiểm kê rừng được phê duyệt; nâng cao chất lượng theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; theo dõi, quản lý khai thác và lưu thông tiêu thụ gỗ rừng trồng trên địa bàn.

2. Nhiệm vụ cụ thể

(1). Công tác quản lý, bảo vệ rừng.

- Quản lý bảo vệ chặt chẽ 3.543,01ha rừng tự nhiên hiện có trên địa bàn thành phố; trong đó quản lý bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng ngập mặn tại các phường xã Trung Vương, Yên Thanh, Quang Trung, Phương Nam; theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng, chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các chủ rừng xây dựng và tổ chức thực hiện phương án quản lý rừng bền vững.

- Hoàn thành công tác kiểm kê rừng, cập nhật theo dõi, quản lý chặt chẽ diện tích rừng trên địa bàn, nhất là rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng ngập mặn.

(2). Công tác phát triển rừng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu phát triển lâm nghiệp năm 2024, cụ thể:

+ Trồng rừng tập trung: 400 ha, trong đó phần đầu trồng Lim, Giỏi, Lát đạt 30 ha.

+ Trồng cây phân tán: 80.000 cây;

+ Khai thác, sử dụng hiệu quả 20.000 m³ gỗ rừng trồng dự kiến khai thác trong năm 2024; khai thác nhựa Thông đạt 580 tấn;

+ Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định và nâng cao chất lượng rừng, phần đầu tỷ lệ che phủ rừng đạt 50,2%.

Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trồng rừng cây gỗ lớn, cây bản địa các loài cây Lim, Giỏi, Lát và chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn, trồng cây được liệu dưới tán rừng đem lại hiệu quả kinh tế cao và bảo vệ môi trường sinh thái.

(3). Công tác quản lý cơ sở chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ.

Duy trì, ổn định 09 cơ sở chế biến nhỏ trên địa bàn thành phố, không phát sinh, cấp mới cơ sở chế biến nhỏ gây ô nhiễm môi trường, sản xuất thô, không phù hợp quy hoạch; thu hút cơ sở chế biến chuyên sâu theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh theo lộ trình thực hiện Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất gỗ, băm dăm, ván bóc, mộc,... trên địa bàn thành phố. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước. Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp hoặc không phù hợp với quy hoạch các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn.

(4). Công tác phòng cháy chữa cháy rừng

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; chuẩn bị lực lượng sẵn sàng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra theo phương án đã được phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị chủ rừng trên địa bàn chủ động xây dựng các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng với phương châm “4 tại chỗ” và tổ chức thực hiện các phương án bảo vệ rừng và PCCCR hàng năm.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của chủ rừng, các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; giảm thiểu thiệt hại về diện tích rừng trên địa bàn.

III. GIẢI PHÁP

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến: Luật Lâm nghiệp, các Văn bản hướng dẫn Luật; cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về Lâm nghiệp; Nghị quyết số 19-NQ/TU; Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021; Nghị quyết 337/2021/HĐND ngày 24/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phê duyệt Đề án “Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030”; Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng các Văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương liên quan đến Lâm nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành, đóng góp ý kiến tham gia hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 337/2021/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 về một số chính sách đặc thù để khuyến khích phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn Tỉnh theo hướng không chỉ hỗ trợ trồng

rừng gỗ lớn mà còn hỗ trợ chăm sóc, trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu có giá trị cao dưới tán rừng. Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Rà soát, đánh giá, kiểm soát các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội có tác động tiêu cực tới diện tích và chất lượng rừng tự nhiên, rừng phòng hộ; không chuyển mục đích rừng tự nhiên sang mục đích khác (trừ các dự án đảm bảo tiêu chí theo quy định). Quản lý chặt chẽ, hạn chế tối đa việc chuyển mục đích sử dụng bãi triều, rừng ngập mặn; triển khai thực hiện các loại hình dịch vụ được cung ứng từ rừng để tái đầu tư phát triển rừng ngập mặn.

- Tập trung hoàn thành rà soát diện tích ba loại rừng, cùng với việc Thành phố thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, chỉ đạo các đơn vị rà soát thực địa để loại bỏ những chông lán giữa đất ở, đất trồng cây lâu năm. Nâng cao chất lượng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; tích cực chuyển đổi từ rừng sản xuất sang rừng cảnh quan, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học, nguồn gen, sinh vật và hệ sinh thái rừng.

- Thực hiện xã hội hóa, đa dạng hoá các nguồn lực để triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TU; tăng cường huy động vốn doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND thành phố về triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn thành phố Uông bí năm 2024.

- Chủ động các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ rừng, các chủ rừng. Triển khai thực hiện các phương án quản lý rừng bền vững. Thiết lập hệ thống giám sát và đánh giá tài nguyên rừng; ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý (GIS), công nghệ thông tin trong quản lý, bảo vệ rừng; điều tra, đánh giá tài nguyên rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Ban hành các Văn bản tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của Đảng, nhà nước, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân Tỉnh, UBND Tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn về các hoạt động liên quan đến Lâm nghiệp.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý đối với bộ máy quản lý lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố từ cấp huyện đến cấp xã và các chủ rừng.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn thực hiện tốt Dự án Kiểm kê tại địa bàn Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường.

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến các nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày

16/11/2021 của UBND Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Lâm nghiệp Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/2/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình.

2. Phòng Kinh tế Thành phố.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố triển khai công tác quản lý nhà nước về Lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Tham mưu UBND Thành phố: **(1)** Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai bảo vệ, phát triển rừng, nhất là kế hoạch trồng rừng gỗ lớn theo từng năm; **(2)** Chủ trì phối hợp các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 16/11/2021 của UBND Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Lâm nghiệp Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/2/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Thành phố, UBND các xã, phường tích cực triển khai các nội dung của kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND thành phố về triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn thành phố Uông bí năm 2024; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Uông Bí về phương hướng nhiệm vụ năm 2024; Quyết định số 3838/QĐ-

UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024; Quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố Uông Bí “Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội; Dự toán thu chi ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024”.

- Chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp thành phố, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tăng cường công tác khuyến lâm; tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện các Dự án hỗ trợ sản xuất lâm nghiệp, tranh thủ tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ sinh kế cho người dân sống gần rừng. Phối hợp với Hạt Kiểm lâm thường xuyên theo dõi, giám sát, quản lý các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng.

- Chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, phường tuyên truyền, cung cấp thông tin về các chính sách hỗ trợ phát triển lâm nghiệp bền vững hiện hành cho các chủ rừng trên địa bàn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ rừng là các doanh nghiệp, HTX triển khai thực hiện kế hoạch trên cơ sở vừa đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu thành phố giao, vừa phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, HTX.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cập nhật, hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, thu hút vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa bàn vào trồng rừng và quản lý bảo vệ rừng, từng bước xã hội hoá nghề rừng; Tạo môi trường thuận lợi, đúng pháp luật để thu hút đầu tư phát triển sản xuất lâm nghiệp theo hướng bền vững.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, phường hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đảm bảo hoàn tất thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng trước khi thực hiện dự án.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm xây dựng Kế hoạch phát triển rừng sản xuất, rừng trồng cây gỗ lớn, cây bản địa trên địa bàn. Xây dựng các mô hình trồng rừng thâm canh, trồng rừng gỗ lớn, mô hình quản lý rừng trồng bền vững theo hướng cấp chứng chỉ FSC/PEFC/VFCS, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành lâm nghiệp, đảm bảo khả năng cung cấp lâm sản, khả năng phòng hộ và các giá trị khác của rừng.

- Tham mưu UBND Thành phố báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 đối với Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo 6 tháng **trước ngày 15/6/2024** và báo cáo năm **trước ngày 15/12/2024**).

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố.

- Tham mưu chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 24/02/2023.

- Tăng cường nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, quản lý bảo vệ tài

nguyên, môi trường; Làm tốt công tác kiểm tra; tham mưu đề xuất việc điều chỉnh, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng có sai phạm, chuyển nhượng, cho, tặng trái phép.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc giao đất gắn với giao rừng, thuê rừng gắn với thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và Luật Lâm nghiệp năm 2017; Tham mưu quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất lâm nghiệp, đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích, đối tượng và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện kịp thời những hành vi vi phạm về đất lâm nghiệp; ngăn chặn, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân có hành vi lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích theo quy định. Kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất khi có phát sinh.

4. Phòng Quản lý Đô thị

Tham mưu chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả quy hoạch chung, quy hoạch phân khu của thành phố; rà soát, đánh giá các dự án phát triển kinh tế xã hội có sử dụng rừng, đất rừng trên địa bàn đảm bảo phù hợp với các quy hoạch của thành phố.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và vốn xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan tạo nguồn lực tổng hợp, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt công tác thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư khai thác, chế biến sâu các sản phẩm từ rừng trồng tập trung trên địa bàn.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Phòng Kinh tế và UBND các xã, phường rà soát, kiểm tra, điều chỉnh giấy phép kinh doanh lâm sản đã cấp cho các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản, quản lý chặt chẽ việc cấp đăng ký kinh doanh cho các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn.

6. Hạt Kiểm lâm Thành phố.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố triển khai công tác quản lý nhà nước về Lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Tham mưu UBND thành phố xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Phương án, Kế hoạch quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn; Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, ban, ngành của thành phố và các chủ rừng quản lý tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có, triển khai các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn, chiếm rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; kiểm tra, giám sát các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đặc biệt các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng rừng tự nhiên sang mục đích khác; xử lý nghiêm minh theo quy định của

pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực Lâm nghiệp. Nâng cao trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm trong thực thi nhiệm vụ đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tham mưu phát triển rừng sản xuất, rừng trồng cây gỗ lớn, cây bản địa trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; phối hợp với phòng Kinh tế, UBND các xã, phường rà soát vùng phát triển rừng trồng gỗ lớn ở những nơi có điều kiện, khuyến khích phát triển cây lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các chủ rừng, UBND các xã, phường thực hiện theo dõi, cập nhật diễn biến rừng theo quy định; hàng năm thực hiện tốt việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt việc lập hồ sơ quản lý rừng, kiểm tra giám sát việc sử dụng rừng của chủ rừng bảo đảm chấp hành đúng pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ rừng theo quy định.

- Là cơ quan thường trực về phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố. Phối hợp với Công an thành phố chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện,... đảm bảo chính xác, kịp thời ứng cứu chữa cháy rừng. Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn trực PCCCR và tuần tra gác lửa rừng 24h/24h trong suốt mùa khô hanh; kiểm tra đôn đốc các xã, chủ rừng chủ động thực hiện tốt các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR.

- Theo dõi, giám sát các cơ sở chế biến lâm sản; quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn; thực hiện giảm các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn theo lộ trình Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Triển khai, thực hiện, quản lý các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh”. Quản lý chặt chẽ việc gây nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật rừng trên địa bàn.

- Trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường các cơ chế, chính sách, pháp luật về lâm nghiệp; ban hành các văn bản chỉ đạo về chuyên môn theo thẩm quyền để thực hiện các nội dung kế hoạch và các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm kê rừng, quy hoạch lâm nghiệp tại địa bàn Thành phố.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền, phổ biến: Luật Lâm nghiệp, các văn bản hướng dẫn Luật; cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về Lâm nghiệp; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh liên quan đến Lâm nghiệp

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý nhà nước, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại Khoản 4, Điều 102, của Luật Lâm nghiệp năm 2017; Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; quản lý chặt chẽ việc sử dụng rừng, đất lâm nghiệp, đảm bảo sử dụng rừng, đất lâm nghiệp đúng mục đích, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm về quản lý sử dụng rừng, đất lâm nghiệp.

- Rà soát quy hoạch ba loại rừng với quy hoạch chung cấp xã, tổng hợp ranh giới các thửa đất chồng lấn quy hoạch ba loại rừng, chồng lấn với các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề xuất điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch của địa phương, đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và tổ chức tuyên truyền, phổ biến: Luật Lâm nghiệp, các văn bản hướng dẫn Luật; cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về Lâm nghiệp; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh liên quan đến lâm nghiệp.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạt Kiểm lâm và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực lâm nghiệp theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Uông Bí về phương hướng nhiệm vụ năm 2024; Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024; Quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố Uông Bí “Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội; Dự toán thu chi ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024” và các đề án, dự án, nhiệm vụ của cấp Tỉnh, cấp huyện thực hiện trong năm 2024.

- Tổ chức duy trì hoạt động có hiệu quả các tổ, đội, quần chúng bảo vệ rừng với nòng cốt là lực lượng Dân quân tự vệ, huy động các lực lượng trên địa bàn xã kịp thời ngăn chặn các hành vi phá rừng và PCCCR theo phương châm “4 tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ*), kịp thời báo cáo lên cấp trên đối với vụ việc vượt quá thẩm quyền. Giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ, lâm sản theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi, cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; kiểm tra việc sử dụng rừng, đất lâm nghiệp của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư trên địa bàn quản lý theo quy định.

- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 đối với Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh (báo cáo 6 tháng **trước ngày 15/6/2024** và báo cáo năm **trước ngày 15/12/2024**).

8. Công an thành phố, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các lực lượng Hạt Kiểm lâm, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự huyện trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn.

- Phối hợp hỗ trợ tích cực với các lực lượng Kiểm lâm và các ngành chức năng trong lĩnh vực QLVR, kiểm tra truy quét, trấn áp các đối tượng chặt phá rừng, đốt rừng. Chỉ đạo lực lượng của đơn vị phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, chính quyền địa phương tổ chức tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại tài nguyên rừng, vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Phối hợp huy động lực

lượng cứu chữa cháy rừng, điều tra, xác định nguyên nhân, thủ phạm các vụ cháy rừng trên địa bàn để xử lý nghiêm theo quy định.

9. Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp thành phố:

- Chủ động hướng dẫn các kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng; phổ biến, xác định cơ cấu cây trồng và hướng dẫn việc áp dụng trồng một số loại dược liệu dưới tán rừng.

- Nhân rộng các mô hình điểm về trồng rừng gỗ lớn xen cây dược liệu dưới tán rừng...; tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây lâm nghiệp và cây dược liệu dưới tán rừng gỗ lớn để nhân dân biết và áp dụng trong thực tiễn sản xuất.

10. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố:

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm và các ngành liên quan thường xuyên đưa tin dự báo cấp cháy rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng, viết bài để phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, PCCCR và tuyên truyền các văn bản chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng chữa cháy rừng: Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương và thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 20/3/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Tỉnh ủy “về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”; Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Ủy ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về quản lý bảo vệ rừng và đất đai lâm nghiệp; phát hiện, biểu dương những gương làm tốt, những nhân tố mới, đồng thời phản ánh kịp thời những nơi làm chưa tốt để định hướng dư luận và quản lý chỉ đạo của các cấp, các ngành.

- Giới thiệu các mô hình kinh doanh rừng gỗ lớn, trồng cây dược liệu có hiệu quả cao trong và ngoài tỉnh để các chủ rừng biết, học tập và làm theo.

11. Các chủ rừng trên địa bàn thành phố

- Tổ chức thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng trên diện tích đã được Nhà nước giao, cho thuê theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định 156/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Tăng cường công tác phối hợp tuần tra, kiểm soát, trao đổi thông tin thường xuyên liên tục về công tác quản lý BVR&PCCCR với chủ rừng giáp ranh và Chính quyền địa phương, các ban, ngành liên quan.

- Hoàn thành và triển khai thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững theo phương án đã được phê duyệt. Bố trí lực lượng, phương tiện để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng đảm bảo kịp thời, hiệu quả hạn chế thấp nhất thiệt hại về rừng. Chủ động tuần tra, kiểm tra, thực hiện bảo vệ rừng tại gốc, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị xã hội thành phố:

Phối hợp với các ngành chức năng và UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục Pháp luật về Lâm nghiệp, PCCCR, vận động, thuyết phục hội viên, đoàn viên và Nhân dân tự giác chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ và phát triển rừng, PCCCR, đồng thời tăng cường chức năng giám sát việc thực hiện công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng của các cơ quan Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Ông Bí về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Ủy ban nhân dân thành phố Ông Bí yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN & PTNT (b/cáo);
- TT. Thành ủy, HĐND TP (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các phòng, ban, ngành TP (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hòa